

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
Thành phố Hà Nội**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

*Bản án số :246/2022/HSST
Ngày : 11/11/2022*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trâm Anh*
- *Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Cúc
Ông Tạ Đức Minh*
- *Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hà*
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Huê - Kiểm sát viên*

Ngày 11 tháng 11 năm 2022, Tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 232/2022/TLST-HS ngày 04/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 249/2022/QĐXXST-HS ngày 21/10/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 114/2022/HSST-QĐ ngày 03/11/2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lê Thị Phương L SN 1958

HKTT: Tổ 9 phường N, quận L, TP H

Chỗ ở: Tổ 18 phường N, quận L, TP H

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Văn hóa: 8/10

Họ tên bố: Lê Đăng T

SN: 1930

Họ tên mẹ: Nguyễn Thị T

Đã chết

Chồng: Nguyễn Ngọc T

SN: 1957

Có 2 con lớn sinh năm 1980 nhỏ sinh năm 1982

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt khẩn cấp và tạm giữ từ ngày 04/5/2022, từ ngày 10/5/2022 đến nay áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Họ và tên: Nhữ Minh H SN 1976

HKTT và chỗ ở: Số 41/272 đường N, tổ 17 phường N, quận L, TP H.

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Văn hóa: 12/12

Họ tên bố: Nhữ Văn T

SN: 1940

Họ tên mẹ: Nguyễn Thị T

đã chết

Gia đình có 3 anh em bị can là thứ ba

Vợ: Nguyễn Thị Thanh H

SN: 1985

Có 2 con lớn sinh năm 2005 nhỏ sinh năm 2016

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt khẩn cấp và tạm giữ từ ngày 04/5/2022, từ ngày 10/5/2022 đến nay áp dụng **Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú**.

3. Họ và tên: **Phạm Văn Đ** SN 1984

HKTT và chỗ ở: Số 1/344/1 đường N, tổ 18 phường N, quận L, TP H.

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Văn hóa: 12/12

Họ tên bố: Phạm Văn Đ

SN: 1956

Họ tên mẹ: Nguyễn Thị S

SN: 1960

Gia đình có 6 chị em bị can là thứ tư

Vợ: Nguyễn Thị T

SN: 1989

Có 2 con lớn sinh năm 2012 nhỏ sinh năm 2020

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: 01 tiền án, Bản án số 171/HSST ngày 25/7/2014 TAND quận Long Biên, Thành phố Hà Nội phạt tiền 10.000.000 đồng, về tội: Đánh bạc. Đã nộp án phí HSST 200.000 đồng và 8.000.000 đồng tiền phạt các ngày 26/12/2014, 05/02/2015, 07/4/2015, 24/7/2015, số tiền 2.000.000 đồng còn lại đã ủy thác về Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú lương theo quyết định ủy thác số: 104 ngày 22/9/2015. Xác minh tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lương bị can đã nộp khoản tiền 2.000.000 đồng ngày 03/11/2015. Bị can đã được xóa án tích.

Bị bắt khẩn cấp và tạm giữ từ ngày 04/5/2022, từ ngày 10/5/2022 đến nay áp dụng **Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú**.

4. Họ và tên: **Lê Viết H** SN 1977

HKTT và chỗ ở: Số 116 đường C, xã C, huyện G, H.

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Văn hóa: 11/12

Họ tên bố: Lê Viết C

Đã chết

Họ tên mẹ: Nguyễn Thị H

SN: 1950

Gia đình có 2 chị em bị can là thứ hai

Vợ: Phùng Thị H

SN: 1979

Có 3 con lớn sinh năm 2008 nhỏ sinh năm 2021

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt khẩn cấp và tạm giữ từ ngày 04/5/2022, từ ngày 10/5/2022 đến nay áp dụng **Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú**.

5. Họ và tên: **Lê Gia P** SN 1977

HKTT và chỗ ở: Số 2/109/293 đường N, tổ 10 phường N, quận L, TP H.

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Văn hóa: 12/12

Họ tên bố: Lê Quang N

Đã chết

Họ tên mẹ: Nguyễn Thị L

Đã chết

Gia đình có 2 anh em bị can là thứ hai

Vợ: Nguyễn Thị H

SN: 1976

Có 2 con lớn sinh năm 2000 nhỏ sinh năm 2009

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt khẩn cấp và tạm giữ từ ngày 04/5/2022, từ ngày 10/5/2022 đến nay áp dụng **Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú**.

6. Họ và tên: **Đoàn Hữu T** SN : 1977

HKTT và chỗ ở : Số 7/80/11 phố B, tổ 34 phường N, quận L, TP H.

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Lao động tự do Văn hóa: 12/12

Họ tên bố: Đoàn Hữu M Đã chết

Họ tên mẹ: Đoàn Thị H SN: 1937

Gia đình có 7 anh, chị em bị can là thứ 6

Vợ: Đinh Thị T SN: 1982

Có 01 con sinh năm 2008.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt khẩn cấp và tạm giữ từ ngày 04/5/2022, từ ngày 10/5/2022 đến nay áp dụng **Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.**

7. Họ và tên: **Lê Văn Q** SN 1976

HKTT và chỗ ở: Số 17 ngách 29/42 phố X, phường P, quận Đ, TP Hà Nội.

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Lao động tự do Văn hóa: 12/12

Họ tên bố: Lê Văn T Đã chết

Họ tên mẹ: Nguyễn Thị L Đã chết

Gia đình có 5 anh, chị em bị can là thứ tư

Vợ: Vũ Thị Minh T SN: 1982

Có 2 con sinh năm 2009, 2016

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt khẩn cấp và tạm giữ từ ngày 04/5/2022, từ ngày 10/5/2022 đến nay áp dụng **Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.**

8. Họ và tên: **Trương Kim B** SN 1961

HKTT và chỗ ở: Số 9/318 đường N, tổ 18 phường N, quận L, TP H.

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Lao động tự do Văn hóa: 10/10

Họ tên bố: Trương Hữu C đã chết

Họ tên mẹ: Trần Thị C đã chết

Gia đình có 5 chị em bị can là lớn nhất

Vợ: Nguyễn Thị Thanh C SN: 1966

Có 2 con lớn sinh năm 1990 nhỏ sinh năm 1999

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt khẩn cấp và tạm giữ từ ngày 04/5/2022, từ ngày 10/5/2022 đến nay áp dụng **Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.**

9. Họ và tên: **Đào Quang S** SN 1978

HKTT và chỗ ở: Số 6/192 phố B, tổ 35 phường N, quận L, TP H

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Lao động tự do Văn hóa: 12/12

Họ tên bố: Đào Quang L SN: 1947

Họ tên mẹ: Nguyễn Thị T SN: 1952

Vợ: Đặng Thị Như H SN: 1978

Có 02 con lớn sinh năm 2005 nhỏ sinh năm 2010

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt khẩn cấp và tạm giữ từ ngày 04/5/2022, từ ngày 10/5/2022 đến nay áp dụng **Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú**.

10. Họ và tên: **Hoàng Mạnh T** SN 1963

HKTT và chỗ ở: Tổ 13 phường N, quận L, TP H.

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Lao động tự do Văn hóa: 7/10

Họ tên bố: Hoàng Văn L đã chết

Họ tên mẹ: Nguyễn Thị T SN: 1952

Vợ: Nguyễn Trang N SN: 1975

Có 02 con sinh năm 1994, 2004

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: 01 tiền sự, ngày 17/7/1978 có hành vi trộm cắp tài sản Công an huyện Gia lâm xử phạt hành chính.

Bị bắt khẩn cấp và tạm giữ từ ngày 04/5/2022, từ ngày 10/5/2022 đến nay áp dụng **Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú**.

11. Họ và tên: **Đào Văn T** SN 1981

HKTT và chỗ ở: Tổ 35 phường N, quận L, TP H.

Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Lao động tự do Văn hóa: 12/12

Họ tên bố: Đào Văn P SN: 1957

Họ tên mẹ: Trần Thị S SN: 1956

Vợ: Nguyễn Thị Kim H SN: 1982

Có 02 con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2007

Tiền án, tiền sự: Không

Bị bắt khẩn cấp và tạm giữ từ ngày 04/5/2022, từ ngày 10/5/2022 đến nay áp dụng **Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú**.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15h 40 phút, ngày 04/5/2022, Tổ công tác Đội Cảnh sát hình sự Công an quận Long Biên phát hiện bắt quả tang Nhữ Minh H, Phạm Văn Đ, Lê Viết H, Lê Gia P, Đoàn Hữu T, Lê Văn Q, Trương Kim B, Đào Quang S, Hoàng Mạnh T và Đào Văn T có hành vi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh liêng tại sân nhà Lê Thị Phương L - số 1 ngõ 318 đường N, tổ 18 Phường N, quận L, Hà Nội. Thu giữ trên chiếu bạc 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 cây bài; 01 hộp nhựa màu trắng cao 20 cm, đường kính 10 cm, bên trong có 50.000 đồng và số tiền 800.000 đồng. Thu trên người các đối tượng đánh bạc 20.700.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định như sau:

Khoảng 11h00' ngày 04/05/2022, Nhữ Minh H, Lê Văn Q, Lê Viết H, Đào Văn T đến nhà Lê Thị Phương L chơi và uống nước, quá trình ngồi uống nước tất cả cùng rủ nhau đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức “đánh Liêng”, khi đó các đối tượng thấy 01 bộ bài Tú lơ khơ 52 quân bài đã có sẵn và bàn nhựa kê tại khoảng sân

ngay trước cửa ra vào trong khuôn viên nhà L nên đã sử dụng để đánh bạc. L đồng ý cho các con bạc sử dụng bài, bàn nhựa đặt tại sân nhà mình để đánh bạc .

Hình thức chơi như sau: Các đối tượng sử dụng bộ bài tú lơ khơ chia cho những người chơi mỗi người 03 quân bài, ai chia bài người đó được “tổ” trước, thấp nhất từ 10.000 đồng đến 50.000 đồng, người chơi mỗi ván chơi phải bỏ vào “gà” số tiền 10.000 đồng, ai bỏ bài hoặc lật bài mà có điểm số thấp hơn sẽ thua, người thắng sẽ được tiền của các con bạc bao gồm cả tiền “gà”, các đối tượng quy định: “sáp” nghĩa là có ba quân bài cùng hàng là to nhất, sau đó đến “liêng” nghĩa là có ba quân bài liền nhau, về thứ nhì, tiếp đến là “ảnh” nghĩa là có ba quân bài hình người về thứ ba, cuối cùng là cộng điểm ai cộng cả ba con bài vào lấy điểm to nhất là điểm 9, thì người đó thắng. Quá trình đánh bạc các con bạc quy ước ai có bài “sáp” hoặc “liêng” mà tổ tiền, có người theo thì người thắng phải bỏ ra 10.000 đồng vào chiếc hộp nhựa để dưới gầm bàn gọi là tiền “hồ” cho Lê Thị Phương L là chủ nhà được hưởng.

Khoảng 11h 30’ cùng ngày thì Hoàng Mạnh T đến tham gia đánh bạc. Đến khoảng 14h00’ cùng ngày T và T nghỉ không chơi đứng ngoài xem, sau đó lần lượt Đoàn Hữu T, Trương Kim B, Đào Quang S, Phạm Văn Đ, Lê Gia P đến cùng tham gia đánh bạc. Khoảng 15h40’ cùng ngày khi các đối tượng đang thực hiện hành vi đánh bạc thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang cùng tang vật như nêu trên. Khi chơi đánh bạc Nhữ Minh H sử dụng 500.000 đồng vào việc đánh bạc, thắng 350.000 đồng; Phạm Văn Đ sử dụng số tiền 1.000.000 đồng vào việc đánh bạc, thắng được 300.000 đồng; Lê Viết H sử dụng số tiền 12.000.000 đồng để tham gia đánh bạc, thua 300.000 đồng; Lê Gia P sử dụng số tiền 800.000 đồng vào việc đánh bạc, thua 20.000 đồng; Đoàn Hữu T mang theo số tiền 4.600.000 đồng để tham gia đánh bạc, thua 200.000 đồng; Lê Văn Q, sử dụng số tiền 280.000 đồng vào việc đánh bạc, thua 80.000 đồng; Trương Kim B sử dụng số tiền 800.000 đồng vào việc đánh bạc, thua 100.000 đồng; Đào Quang S sử dụng số tiền 300.000 đồng vào việc đánh bạc, thua 280.000 đồng; Hoàng Mạnh T mang theo 50.000 đồng để đánh bạc, sau khi thua hết 50.000 đồng thì Hạnh trả cho Tú 150.000 đồng vay từ trước nên số tiền Tú sử dụng để đánh bạc là 200.000 đồng, Tú thua hết số tiền trên; Đào Văn T sử dụng số tiền 400.000 đồng vào việc đánh bạc, thắng được 350.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là 21.550.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra Lê Thị Phương L khai nhận: L sử dụng sân nhà của mình tại số 1/318 đường Ngọc Thụy, tổ 18 phường N, quận L, TP H và cung cấp 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài để cho các con bạc gồm: Nhữ Minh H, Phạm Văn Đ, Lê Viết H, Lê Gia P, Đoàn Hữu T, Lê Văn Q, Trương Kim B, Đào Quang S, Hoàng Mạnh T, Đào Văn T đánh bạc. Khi đánh bạc các con bạc thắng được ván bài có “Sáp” hoặc “Liêng”, sẽ tự động bỏ ra 10.000 đ gọi là tiền “hồ” vào chiếc hộp nhựa cho L hưởng, tới thời điểm bị bắt giữ số tiền L bị thu giữ trong hộp nhựa là 50.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Nhữ Minh H, Phạm Văn Đ, Lê Viết H, Lê Gia P, Đoàn Hữu T, Lê Văn Q, Trương Kim B, Đào Quang S, Hoàng Mạnh T, Đào Văn T, Lê Thị Phương L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 214/CT-VKS-LB ngày 08/9/2022 của Viện Kiểm Sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Lê Thị Phương L về tội Tổ chức đánh bạc quy định tại điểm b, c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự; Nhữ Minh H, Phạm Văn Đ, Lê Viết H, Lê Gia P, Đoàn Hữu T, Lê Văn Q, Trương Kim B, Đào

Quang S, Hoàng Mạnh T, Đào Văn T về tội Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Lê Thị Phương L, Nhữ Minh H, Phạm Văn Đ, Lê Viết H, Lê Gia P, Đoàn Hữu T, Lê Văn Q, Trương Kim B, Đào Quang S, Hoàng Mạnh T và Đào Văn T khai nhận tội như lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai tại viện kiểm sát và khai nhận trong quá trình chơi các bị cáo cất tiền trên người do bàn nhỏ, cũng có khi cầm trên tay. Công nhận số tiền bị thu giữ 21.550.000 đồng dùng để đánh bạc. Các bị cáo thừa nhận bản cáo trạng truy tố đúng với hành vi các bị cáo đã thực hiện và xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã xác định:

Hành vi của bị cáo Lê Thị Phương L đã phạm tội: Tổ chức đánh bạc quy định tại điểm b, c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự.

Hành vi của các bị cáo Nhữ Minh H, Phạm Văn Đ, Lê Viết H, Lê Gia P, Đoàn Hữu T, Lê Văn Q, Trương Kim B, Đào Quang S, Hoàng Mạnh T, Đào Văn T đã phạm tội: Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng b, c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65

; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Phạt bị cáo Lê Thị Phương L từ 30 -36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời hạn thử thách 60 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 65; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Phạt Bị cáo Phạm Văn Đ từ 18 -20 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời hạn thử thách 36 - 40 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt: Bị cáo Hoàng Mạnh T 16 -18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời hạn thử thách 32 -36 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; (áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS đối với Nhữ Minh H, Lê Gia P, Trương Kim B, Đào Quang S, Lê Văn Q)

Phạt: Bị cáo Lê Viết H 16-18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời hạn thử thách 32 -36 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt : Bị cáo Đoàn Hữu T 14 -16 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời hạn thử thách 28-32 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt: Bị cáo Đào Văn T 12 -14 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời hạn thử thách 24 -28 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt: Bị cáo Nhữ Minh H 12 -24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời hạn thử thách 24 -28 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt: Bị cáo Lê Văn Q 10 -12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời hạn thử thách 20 -24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt: Bị cáo Đào Quang S 10-12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời hạn thử thách 20 -24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt: Bị cáo Lê Gia P 08-10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “ Đánh bạc”, thời hạn thử thách 16-20 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt: Bị cáo Trương Kim B 08-10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “ Đánh bạc”, thời hạn thử thách 16-20 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây bài; 01 hộp nhựa màu trắng cao 20 cm, đường kính 10 cm ; Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền đánh bạc thu giữ là 21.550.000 đồng

Về án phí: Bị cáo Lê Thị Phương L, Trương Kim B là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền án phí hình sơ thẩm ; Nhữ Minh H, Phạm Văn Đ, Lê Viết H, Lê Gia P, Đoàn Hữu T, Lê Văn Q, Trương Kim B, Đào Quang S, Hoàng Mạnh T và Đào Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Lê Thị Phương L, Nhữ Minh H, Phạm Văn Đ, Lê Viết H, Lê Gia P, Đoàn Hữu T, Lê Văn Q, Trương Kim B, Đào Quang S, Hoàng Mạnh T và Đào Văn T không có tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo Lê Thị Phương L, Nhữ Minh H, Phạm Văn Đ, Lê Viết H, Lê Gia P, Đoàn Hữu T, Lê Văn Q, Trương Kim B, Đào Quang S, Hoàng Mạnh T và Đào Văn T nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự năm 2017; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Thị Phương L, Nhữ Minh H, Phạm Văn Đ, Lê Viết H, Lê Gia P, Đoàn Hữu T, Lê Văn Q, Trương Kim B, Đào Quang S, Hoàng Mạnh T và Đào Văn T không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, tại phiên tòa. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với vật chứng đã thu giữ, cùng các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 15h 40’ ngày 04/5/2022, tại số 1 ngõ 318 đường Ngọc Thụy, tổ 18 Phường Ngọc Thụy, Quận Long Biên, Hà Nội, Lê Thị Phương L sử dụng nhà mình cho các đối tượng gồm Nhữ Minh H, Lê Viết H, Lê Văn Q, Đào Văn T, Phạm Văn Đ, Lê Gia P, Đoàn Hữu T, Trương Kim B, Đào Quang S, Hoàng Mạnh T đánh bạc trái phép sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh Liêng. Tổng số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc là 21.550.000 đồng. Lê Thị Phương L thu lời bất chính 50.000 đồng.

Các bị cáo Lê Thị Phương L, Nhữ Minh H, Phạm Văn Đ, Lê Viết H, Lê Gia P, Đoàn Hữu T, Lê Văn Q, Trương Kim B, Đào Quang S, Hoàng Mạnh T và Đào Văn T có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi có ý trực tiếp; Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội được pháp luật hình sự bảo vệ;

Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Thị Phương L đủ yếu tố cấu thành tội Tổ chức Đánh bạc quy định tại điểm b, c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Hành vi phạm tội của các bị cáo Nhữ Minh H, Phạm Văn Đ, Lê Viết H, Lê Gia P, Đoàn Hữu T, Lê Văn Q, Trương Kim B, Đào Quang S, Hoàng Mạnh T và Đào Văn T đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3]. Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên Truy tố bị cáo Lê Thị Phương L về tội Tổ chức Đánh bạc quy định tại điểm b, c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; Nhữ Minh H, Phạm Văn Đ, Lê Viết H, Lê Gia P, Đoàn Hữu T, Lê Văn Q, Trương Kim B, Đào Quang S, Hoàng Mạnh T và Đào Văn T về tội Đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4]. Hành vi phạm tội của các Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ gây thiệt hại về kinh tế của bản thân và gia đình của các bị cáo mà còn là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Để giáo dục các bị cáo, đồng thời dẹp bỏ tệ nạn cờ bạc, làm trong sạch xã hội cần phải xử lý các bị cáo thật nghiêm khắc bằng pháp luật hình sự.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Lê Thị Phương L, Nhữ Minh H, Phạm Văn Đ, Lê Viết H, Lê Gia P, Đoàn Hữu T, Lê Văn Q, Trương Kim B, Đào Quang S, Hoàng Mạnh T và Đào Văn T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ sau: Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đây là 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự ;

Các bị cáo Lê Thị Phương L, Lê Gia P, Trương Kim B, Đào Quang S là lao động chính duy nhất; Ông Trương Hữu Can (bố bị cáo Trương Kim B) Ông Nhữ Huy Toàn (bố bị cáo Nhữ Minh H) được tặng Huân chương kháng chiến hạng ba; Bà Nguyễn Thị Lý (mẹ bị cáo Lê Văn Q) được tặng huân chương kháng chiến; Ông Trương Hữu Can (bố bị cáo Trương Kim B) được tặng huân chương kháng chiến hạng nhì năm 1985; Bị cáo Lê Thị Phương L có bố mẹ đẻ, bố chồng và chồng được nhà nước tặng huân chương kháng chiến hạng nhất, huân chương chiến thắng, huân chương chiến sỹ vẻ vang; Bị cáo Lê Thị Phương L, Trương Kim B là người cao tuổi (trên 60 tuổi) là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Bị cáo Nhữ Minh H, Lê Viết H, Lê Gia P, Đoàn Hữu T, Lê Văn Q, Trương Kim B, Đào Quang S, Đào Văn T phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân:

- Bị cáo Phạm Văn Đ có 01 tiền án, Bản án số 171/HSST ngày 25/7/2014 TAND quận Long Biên, Thành phố Hà Nội phạt tiền 10.000.000 đồng, về tội: Đánh bạc. Đã nộp án phí HSST 200.000 đồng và 8.000.000 đồng tiền phạt. (Đã xóa)

- Bị cáo Hoàng Mạnh T có 01 tiền sự, ngày 17/7/1978 có hành vi trộm cắp tài sản Công an huyện Gia lâm xử phạt hành chính. (Đã xóa)

Mặc dù các tiền án tiền sự đều đã xóa nhưng thể hiện bị cáo Phạm Văn Đ, Hoàng Mạnh T có nhân thân xấu.

[8]. Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo Nhữ Minh H, Lê Văn Q, Lê Viết H, Đào Văn T là người khởi xướng việc đánh bạc. Do vậy cần có mức hình phạt tương xứng với vai trò và hành vi của từng bị cáo.

Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên thấy:

Các bị cáo Lê Thị Phương L , Nhữ Minh H, Phạm Văn Đ, Lê Viết H, Lê Gia P, Đoàn Hữu T, Lê Văn Q, Trương Kim B, Đào Quang S, Hoàng Mạnh T và Đào Văn T thực sự ăn năn hối cải có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, có nơi cư trú ổn định rõ ràng. Xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo phải xử lý nghiêm khắc để các bị cáo lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm cho bản thân nhưng không nhất thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội vẫn có tác dụng giáo dục để các bị cáo sửa chữa những sai lầm của mình có cơ hội trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[9]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là người không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[10]. Về biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 cây bài; 01 hộp nhựa màu trắng cao 20 cm, đường kính 10 cm

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền đánh bạc thu giữ là 21.550.000 đồng

[11]. Về án phí: Bị cáo Lê Thị Phương L, Trương Kim B là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền án phí hình sơ thẩm, Các bị cáo Nhữ Minh H, Phạm Văn Đ, Lê Viết H, Lê Gia P, Đoàn Hữu T, Lê Văn Q, Trương Kim B, Đào Quang S, Hoàng Mạnh T và Đào Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[12] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

1.Xử phạt: Bị cáo Lê Thị Phương L 32 (ba mươi hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “ Tổ chức Đánh bạc”, thời hạn thử thách 60 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 65; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

2. Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Đ 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “ Đánh bạc”, thời hạn thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

3. Xử phạt: Bị cáo Hoàng Mạnh T 16 (mười sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời hạn thử thách 32 (ba mươi hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; (áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS đối với Nhữ Minh H, Lê Gia P, Trương Kim B, Lê Văn Q, Đào Quang S)

4. Xử phạt: Bị cáo Lê Viết H 16 (mười sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời hạn thử thách 32 (ba mươi hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

5. Xử phạt: Bị cáo Đoàn Hữu T 14 (mười bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời hạn thử thách 28 (hai mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

6. Xử phạt: Bị cáo Đào Văn T 14 (mười bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời hạn thử thách 28 (hai mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

7. Xử phạt: Bị cáo Nhữ Minh H 14 (mười bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời hạn thử thách 28 (hai mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

8. Xử phạt: Bị cáo Lê Văn Q 11 (mười một) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời hạn thử thách 22 (hai mươi hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

9. Xử phạt: Bị cáo Đào Quang S 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời hạn thử thách 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

10. Xử phạt: Bị cáo Lê Gia P 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời hạn thử thách 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

11. Xử phạt: Bị cáo Trương Kim B 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời hạn thử thách 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Thị Phương L, Nhữ Minh H, Phạm Văn Đ, Lê Gia P, Đoàn Hữu T, Lê Văn Q, Trương Kim B, Đào Quang S, Hoàng Mạnh T và Đào Văn T cho ủy ban nhân dân phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, Hà Nội giám sát giáo dục trong thời hạn thử thách của bản án.

Giao bị cáo Lê Viết H cho ủy ban nhân dân xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm, Hà Nội giám sát giáo dục trong thời hạn thử thách của bản án.

Giao bị cáo Lê Văn Q cho ủy ban nhân dân phường Phương Liên, quận Đống Đa, Hà Nội giám sát giáo dục trong thời hạn thử thách của bản án.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Trường hợp bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Điều 23, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Khoản 1 Mục I, Danh mục án phí lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết:

Về biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 36 cây bài ; 01 hộp nhựa màu trắng cao 20 cm, đường kính 10 cm (vật chứng hiện đang lưu giữ tại chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/9/2022).

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền đánh bạc thu giữ của các bị cáo 21.550.000 đồng. (Theo giấy nộp tiền vào tài khoản tài khoản Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên ngày 12/9/2022)

Về án phí : Bị cáo Lê Thị Phương L, Trương Kim B là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền án phí hình sơ thẩm. Mỗi bị cáo Nhữ Minh H, Phạm Văn Đ, Lê Viết H, Lê Gia P, Đoàn Hữu T, Lê Văn Q, Đào Quang S, Hoàng Mạnh T và Đào Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Lê Thị Phương L, Nhữ Minh H, Phạm Văn Đ, Lê Viết H, Lê Gia P, Đoàn Hữu T, Lê Văn Q, Trương Kim B, Đào Quang S, Hoàng Mạnh T và Đào Văn T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân

- TANDTP.Hà Nội;
- VKSNDTP.Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THA. DS quận Long Biên;
- Cơ quan THA.HS quận Long Biên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- LưuVP/TA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán

Nguyễn Thị Trâm Anh

